

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÀ NAM**

Số: **358** /CTHNA-TTHT
V/v thuế giá trị gia tăng.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày **06** tháng 4 năm 2022

Kính gửi: Công ty TNHH Air Water Việt Nam – Chi nhánh Hà Nam
Mã số thuế: 3501711627-003

Địa chỉ: Khu Công nghiệp hỗ trợ Đồng Văn III, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Trả lời văn bản số 003/CV-AW của Công ty TNHH Air Water Việt Nam – Chi nhánh Hà Nam, mã số thuế 3501711627-003 (gọi là Chi nhánh) về việc suất thuế giá trị gia tăng. Cục Thuế tỉnh Hà Nam có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 1, Điều 3 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội:

“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại”.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.”...

...

4. Cơ sở kinh doanh phải lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp cơ sở kinh doanh không lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng thì không được giảm thuế giá trị gia tăng.”

Điều 3. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

“1. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2022.

Điều 1 Nghị định này được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022...”

Căn cứ Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

Tại phần Ghi chú Phụ lục I ghi: “- Đối với mã số HS ở cột 10): Các mặt hàng không được giảm thuế giá trị gia tăng trong Chương 02 chữ số, nhóm 04 chữ số hoặc 06 chữ số bao gồm tất cả các mã hàng 08 chữ số trong Chương, nhóm đó.”

Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 11. Thuế suất 10%

Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

Các mức thuế suất thuế GTGT nêu tại Điều 10, Điều 11 được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hóa, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại. . .”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Chi nhánh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ, cung cấp các hàng hoá, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% và không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP kể từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

Đối với các hàng hoá là khí Argon, Oxy, CO₂, Nitơ, Hydro, khí trộn và khí đặc biệt: Trường hợp các hàng hoá thuộc chương 28, 29 trong cột 10 Phụ lục I thì không được áp dụng thuế suất thuế GTGT 8%.

Đối với các hàng hoá là khớp nối làm bằng đồng (mã 2420232) thuộc Phụ lục I thì không được áp dụng suất thuế thuế GTGT 8%.

Đối với dịch vụ thi công lắp đặt đường ống cung cấp khí, dịch vụ liên quan và các sản phẩm khác của Chi nhánh: Đề nghị Chi nhánh căn cứ thực tế hàng hoá, dịch vụ bán ra và các trích dẫn trên để xác định hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế, không được giảm thuế theo quy định.

Trường hợp phát sinh vướng mắc, Chi nhánh liên hệ Phòng Tuyên truyền – Hỗ trợ NNT (0226.3851.553); Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1 (0226.3851.545).

Cục Thuế tỉnh Hà Nam trả lời để Chi nhánh được biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- PCT Nguyễn Quang Hệ;
- Phòng TTKT1;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.



Nguyễn Quang Hệ